

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
PHÒNG GIAO DỊCH HỒ NAI
Số :04/2024/GCNKY-SBHN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 22 tháng 01 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN TIỀN KÝ QUỸ
HOẠT ĐỘNG CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG**

BẢN SAO

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành hành về nội dung cho thuê lại lao động theo khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Lao động.

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Phòng giao dịch Hồ Nai

Địa chỉ : Số 726, Quốc Lộ 1A, Phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai.

Điện thoại liên hệ : 02516. 3684059

CHỨNG NHẬN

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY TNHH HUỖNH NAM VIỆT

Địa chỉ trụ sở chính : Số 219, đường Bùi Văn Hòa, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Mã số doanh nghiệp : 3603711305

Chủ tài khoảnⁱ : ĐOÀN THỊ HẰNG

Chức danh của chủ tài khoảnⁱⁱ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

Đã nộp tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động như sau:

Số tiền ký quỹ : 2.000.000.000 VNĐ

Số tiền bằng chữ : Hai tỷ đồng

Số tài khoản ký quỹ : 000049710670

Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Đồng Nai- Phòng giao dịch Hồ Nai

Ngày ký quỹ : 29/3/2021

Số hợp đồng ký quỹ : 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29/3/2021

Được hưởng lãi suất : theo Điều 01 hợp đồng ký quỹ 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29/3/2021

Giấy chứng nhận ký quỹ này thay thế Giấy chứng nhận ký quỹ kinh doanh cho thuê lại lao động số 15/2021/HDTG KQ SBHN cấp ngày 29/03/2021

Giấy chứng nhận tiền ký quỹ nàyⁱⁱⁱ được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau: 03 (ba) bản giao cho doanh nghiệp ký quỹ, 01 (một) bản ngân hàng giữ

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 8611

Quyển số: 12/2026-SCT/BS

Ngày: 08-04-2026

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC SEABANK HỒ NAI
Nguyễn Quang Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ***(áp dụng đối với doanh nghiệp có hoạt động cho thuê lại lao động)*

Số: 15/2021/HDTG KQ SBHN

- Căn cứ Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;
- Căn cứ nhu cầu, mục đích của hai Bên,

Hôm nay, ngày 29 tháng 03 năm 2021, tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – PGD Hồ Nai, chúng tôi gồm có:

Bên cung cấp dịch vụ: NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á – PGD HỒ NAI

Mã số chi nhánh/Mã số địa điểm kinh doanh: 0200253985-043 Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 25/05/2011, thay đổi lần thứ 01 ngày 28/06/2019

Địa chỉ: Số 726, Quốc lộ 1A, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện: Ông Nguyễn Quang Trung Chức vụ: Giám đốc SeABank Hồ Nai

Số điện thoại: 0251.3989988

Fax:.....

(Sau đây gọi tắt là “SeABank”)

Bên sử dụng dịch vụ: CÔNG TY TNHH HUỲNH NAM VIỆT.

Mã số doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3603711305

Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai

Ngày cấp: cấp lần đầu ngày 09/03/2020, thay đổi lần thứ 1 ngày 15/03/2021

Địa chỉ: số 31, Đường N1, KDC Tân Hiệp, KP5, Phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: HUỲNH CÔNG TÂN

Chức vụ : chủ tịch hội đồng thành viên kiêm giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số:.....ngày.....tháng.....năm.....)¹

Điện thoại: 0947276787

Fax:

Email: HUYNHNAMVIET20@GMAIL.COM

¹ Bỏ nội dung này nếu Người đại diện hợp pháp là Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.





Mẫu biểu số 02

Ngày hiệu lực: / /2021

Lần ban hành/sửa đổi: 03/00

Số tài khoản thanh toán: 000006807153 tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – PGD Hồ Nai
(Sau đây gọi tắt là “Khách hàng”)

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ (sau đây gọi là “Hợp đồng”) với các nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. MỞ HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

1. Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 VND

(Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn)

2. Mục đích ký quỹ: ký quỹ đối với doanh nghiệp cho thuê lại lao động

3. Thời hạn ký quỹ: **60 tháng** được tính kể từ thời điểm Khách hàng nộp đủ số tiền ký quỹ và SeABank cấp Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động cho đến khi khoản tiền ký quỹ của Khách hàng được hoàn trả theo khoản 5 Điều 3 của Hợp đồng này.

4. Ngày giá trị (ngày nộp tiền ký quỹ): 29/03/2021

Vào Ngày giá trị, SeABank sẽ thực hiện trích tiền từ tài khoản thanh toán của Khách hàng theo Giấy đề nghị ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động để thực hiện gửi tiền vào tài khoản ký quỹ số 000049710670 theo Hợp đồng này. Sau khi nhận đủ Số tiền ký quỹ và phong tỏa tiền ký quỹ, SeABank sẽ cấp Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động cho Khách hàng. Các bên xác nhận rằng, trách nhiệm của SeABank đối với Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này sẽ không phát sinh cho đến khi tiền ký quỹ của Khách hàng được nộp đủ và phong tỏa theo đúng quy định.

5. Ngày đến hạn của kỳ hạn tính lãi đầu tiên: 29/03/2022

6. Lãi suất gửi tiền ký quỹ: 6.0%/năm (cơ sở 1 (một) năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày)

(Bằng chữ: Sáu phần trăm/năm). Khách hàng được SeABank trả lãi cho số dư tiền ký quỹ theo mức lãi suất bằng mức lãi suất có kỳ hạn tương ứng của sản phẩm tiền gửi lĩnh lãi cuối kỳ dành cho khách hàng tổ chức theo quy định của SeABank từng thời kỳ và tương tự cho các kỳ hạn tính lãi tiếp theo.

7. Kỳ hạn tính lãi: 12 tháng, sau thời gian này số tiền ký quỹ sẽ tự động được kéo dài kỳ hạn mới tương đương với kỳ hạn ban đầu. Nếu tại thời điểm kéo dài, SeABank không còn áp dụng kỳ hạn tương ứng thì SeABank sẽ tự động chuyển sang kỳ hạn ngắn hơn liền kề cho kỳ tiếp theo và được áp dụng mức lãi suất theo quy định của SeABank có hiệu lực tại thời điểm kéo dài.

8. Phương pháp tính lãi

a. Thời hạn tính lãi: Được xác định từ Ngày giá trị đến hết ngày liền kề trước ngày rút/tắt toán/trích tiền ký quỹ (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác nhận số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

b. Nguyên tắc tính lãi

- Tiền lãi được tính trên cơ sở số dư thực tế, lãi suất và số ngày trong kỳ tính lãi.



Mẫu biểu số 02

Ngày hiệu lực: / /2021

Lần ban hành/sửa đổi: 03/00

- Lãi suất được quy định thống nhất quy đổi theo tỷ lệ %/năm (một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày) và được SeABank ban hành từng thời kỳ phù hợp với quy định SeABank và quy định Pháp luật.

c. Công thức tính lãi

- Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ số ngày trong kỳ tính lãi.

Trong đó: + Số tiền lãi ngày = (Số dư thực tế x Lãi suất tính lãi)/365

+ Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi.

+ Lãi suất tính lãi: được quy định tại Khoản 6 Điều này.

9. Chỉ định khi đến hạn và Phương thức trả lãi²:

Lãi được tự động trả vào tài khoản thanh toán số 000006807153 của Khách hàng mở tại SeABank vào ngày đến hạn của kỳ tính lãi.

Lãi được nhập gốc vào ngày đến hạn của kỳ tính lãi và tự động kéo dài kỳ hạn tính lãi.

10. Trường hợp Tiền ký quỹ được rút/tắt toán/trích trước kỳ hạn tính lãi theo quy định của pháp luật thì áp dụng theo quy định về rút gốc trước hạn của sản phẩm tiền gửi lĩnh lãi cuối kỳ dành cho khách hàng tổ chức tại SeABank. Theo đó, tắt toán toàn bộ số tiền ký quỹ của Khách hàng, áp dụng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của SeABank đang có hiệu lực tại thời điểm Khách hàng rút tiền cho toàn bộ số tiền ký quỹ. Số tiền ký quỹ và lãi (nếu có) sẽ được trả vào tài khoản thanh toán số 000006807153 của Khách hàng mở tại SeABank tại thời điểm rút. Số tiền ký quỹ còn lại của Khách hàng (nếu có) sẽ được gửi lại theo kỳ hạn mới với mức lãi suất áp dụng tại thời điểm gửi lại theo Hợp đồng ký quỹ mới với SeABank.

11. Trường hợp Khách hàng nộp bổ sung tiền ký quỹ do Tiền ký quỹ được rút/tắt toán/trích trước kỳ hạn tính lãi theo quy định của pháp luật, số tiền ký quỹ nộp bổ sung sẽ được gửi theo kỳ hạn mới với mức lãi suất áp dụng tại thời điểm nộp bổ sung theo Hợp đồng ký quỹ mới với SeABank.

ĐIỀU 2: THAY ĐỔI THÔNG TIN TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN KÝ QUỸ

1. Khi Khách hàng có nhu cầu thay đổi một trong các thông tin trên Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động, gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số tài khoản ký quỹ, Khách hàng thực hiện gửi Đơn đề nghị điều chỉnh thông tin trên Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động theo mẫu của SeABank và các tài liệu chứng minh việc thay đổi thông tin (bản sao được chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm xuất trình bản chính/bản gốc để đối chiếu) tới SeABank để thay đổi Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động.
2. Sau khi SeABank thực hiện thay đổi thông tin cho Khách hàng thành công, SeABank sẽ cấp lại cho Khách hàng Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động mới thay thế Giấy chứng

² ĐVKD giữ lại phương án Khách hàng lựa chọn và lược bỏ các phương án còn lại.

6037
 CÔNG
 TH
 ỦY NH
 EN HO
 002
 NGÃ
 ỜNG
 ỜNG
 NHÃ
 HỒN
 SEAB
 N H



Mẫu biểu số 02

Ngày hiệu lực: / /2021

Lần ban hành/sửa đổi: 03/00

- Lãi suất được quy định thống nhất quy đổi theo tỷ lệ %/năm (một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày) và được SeABank ban hành từng thời kỳ phù hợp với quy định SeABank và quy định Pháp luật.
- c. Công thức tính lãi
- Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ số ngày trong kỳ tính lãi.
Trong đó: + Số tiền lãi ngày = (Số dư thực tế x Lãi suất tính lãi)/365
+ Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi.
+ Lãi suất tính lãi: được quy định tại Khoản 6 Điều này.
9. Chỉ định khi đến hạn và Phương thức trả lãi²:
- Lãi được tự động trả vào tài khoản thanh toán số 000006807153 của Khách hàng mở tại SeABank vào ngày đến hạn của kỳ tính lãi.
 - Lãi được nhập gốc vào ngày đến hạn của kỳ tính lãi và tự động kéo dài kỳ hạn tính lãi.
10. Trường hợp Tiền ký quỹ được rút/tắt toán/trích trước kỳ hạn tính lãi theo quy định của pháp luật thì áp dụng theo quy định về rút gốc trước hạn của sản phẩm tiền gửi lãi cuối kỳ dành cho khách hàng tổ chức tại SeABank. Theo đó, tắt toán toàn bộ số tiền ký quỹ của Khách hàng, áp dụng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của SeABank đang có hiệu lực tại thời điểm Khách hàng rút tiền cho toàn bộ số tiền ký quỹ. Số tiền ký quỹ và lãi (nếu có) sẽ được trả vào tài khoản thanh toán số 000006807153 của Khách hàng mở tại SeABank tại thời điểm rút. Số tiền ký quỹ còn lại của Khách hàng (nếu có) sẽ được gửi lại theo kỳ hạn mới với mức lãi suất áp dụng tại thời điểm gửi lại theo Hợp đồng ký quỹ mới với SeABank.
11. Trường hợp Khách hàng nộp bổ sung tiền ký quỹ do Tiền ký quỹ được rút/tắt toán/trích trước kỳ hạn tính lãi theo quy định của pháp luật, số tiền ký quỹ nộp bổ sung sẽ được gửi theo kỳ hạn mới với mức lãi suất áp dụng tại thời điểm nộp bổ sung theo Hợp đồng ký quỹ mới với SeABank.

ĐIỀU 2: THAY ĐỔI THÔNG TIN TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN KÝ QUỸ

1. Khi Khách hàng có nhu cầu thay đổi một trong các thông tin trên Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động, gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số tài khoản ký quỹ, Khách hàng thực hiện gửi Đơn đề nghị điều chỉnh thông tin trên Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động theo mẫu của SeABank và các tài liệu chứng minh việc thay đổi thông tin (bản sao được chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm xuất trình bản chính/bản gốc để đối chiếu) tới SeABank để thay đổi Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động.
2. Sau khi SeABank thực hiện thay đổi thông tin cho Khách hàng thành công, SeABank sẽ cấp lại cho Khách hàng Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động mới thay thế Giấy chứng

² ĐVKD giữ lại phương án Khách hàng lựa chọn và lược bỏ các phương án còn lại.

nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động cũ (số lượng bản tùy thuộc vào nhu cầu của Khách hàng).

ĐIỀU 3. QUẢN LÝ TIỀN KÝ QUỸ

1. Sử dụng tiền ký quỹ

a. Tiền ký quỹ được sử dụng trong các trường hợp sau:

Tiền ký quỹ được sử dụng vào mục đích thanh toán tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho thuê lại hoặc bồi thường cho người lao động thuê lại trong trường hợp doanh nghiệp cho thuê lại vi phạm hợp đồng lao động với người lao động thuê lại hoặc gây thiệt hại cho người lao động thuê lại do không bảo đảm về quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động thuê lại trên cơ sở nhận được văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép Khách hàng sử dụng tiền ký quỹ hoặc theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

b. SeABank sẽ phong tỏa toàn bộ tiền ký quỹ của Khách hàng, quản lý tiền ký quỹ theo đúng quy định Pháp luật và SeABank từng thời kỳ.

c. Trường hợp số tiền ký quỹ của Khách hàng không đủ để chi trả theo văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, SeABank sẽ gửi công văn thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Rút tiền ký quỹ

a. Khách hàng chỉ được rút tiền ký quỹ sau khi có văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong các trường hợp sau hoặc theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ:

(i) Khách hàng gặp khó khăn, không đủ nguồn tài chính để thanh toán đủ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho thuê lại sau thời hạn từ 30 ngày kể từ ngày đến thời hạn thanh toán theo quy định của pháp luật;

(ii) Khách hàng gặp khó khăn, không đủ khả năng bồi thường cho người lao động thuê lại do vi phạm hợp đồng lao động với người lao động thuê lại hoặc gây thiệt hại cho người lao động thuê lại vì không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động thuê lại sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày đến thời hạn bồi thường theo quy định của pháp luật;

(iii) Khách hàng không được cấp giấy phép;

(iv) Khách hàng bị thu hồi giấy phép hoặc không được gia hạn, cấp lại giấy phép;

(v) Khách hàng đã thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng thương mại của Việt Nam hoặc chi nhánh ngân hàng thương mại nước ngoài tại Việt Nam khác.

b. Hồ sơ rút tiền ký quỹ gồm:

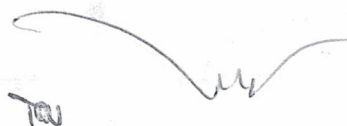
(i) Giấy đề nghị rút tiền ký quỹ theo mẫu biểu của SeABank.



- (ii) Bản gốc văn bản chấp thuận cho phép Khách hàng rút tiền ký quỹ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- (iii) Các văn bản khác theo quy định của pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.
- c. SeABank tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ rút tiền ký quỹ của Khách hàng, nếu đúng quy định thì SeABank cho Khách hàng thực hiện rút tiền ký quỹ trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ rút tiền ký quỹ. Trường hợp rút tiền ký quỹ theo quy định tại các tiết (i), (ii) điểm a khoản này thì việc thanh toán, bồi thường cho người lao động thuê lại do SeABank trực tiếp chi trả theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý sau khi trừ chi phí dịch vụ ngân hàng.
- 3. Trích tiền ký quỹ**
- a. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc trích tiền ký quỹ, SeABank thực hiện trích tiền ký quỹ của Khách hàng và trực tiếp chi trả cho người lao động thuê lại theo danh sách kèm theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, sau khi trừ chi phí dịch vụ ngân hàng.
- b. Tiền ký quỹ của Khách hàng được thanh toán theo thứ tự ưu tiên như sau: tiền lương; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của Khách hàng.
- 4. Nộp bổ sung tiền ký quỹ**
- a. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiền ký quỹ được rút ra để thanh toán đối với trường hợp quy định tại tiết (i), (ii) điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều này, Khách hàng có trách nhiệm nộp bổ sung đầy đủ tiền ký quỹ để đảm bảo số tiền ký quỹ theo quy định pháp luật. Khi nộp bổ sung tiền ký quỹ Khách hàng và SeABank sẽ ký Phụ lục Hợp đồng ký quỹ.
- b. Nếu quá thời hạn nêu tại điểm a nêu trên mà Khách hàng không nộp bổ sung hoặc nộp bổ sung nhưng không đầy đủ số tiền ký quỹ theo quy định, SeABank sẽ gửi công văn thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh biết và xử lý theo quy định của pháp luật.
- 5. Khách hàng chỉ sử dụng, rút, nộp bổ sung tiền ký quỹ và tất toán hợp đồng ký quỹ tại địa điểm kinh doanh của SeABank nơi Khách hàng ký Hợp đồng tiền ký quỹ ban đầu.**

ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**1. Quyền và nghĩa vụ của SeABank**

- a. SeABank có quyền:
- Phong tỏa tiền ký quỹ theo Hợp đồng này, chỉ thực hiện việc giải tỏa trong các trường hợp Khách hàng rút, trích, tất toán hợp đồng ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, quy định của SeABank và Pháp luật có liên quan;
 - Không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, xác thực của hồ sơ, tài liệu Khách hàng cung cấp cho SeABank;



- Không chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh giữa Khách hàng và bên thứ ba liên quan đến việc Khách hàng sử dụng tiền ký quỹ;
 - Thu các khoản phí phát sinh (nếu có) trong quá trình Khách hàng mở, sử dụng và tắt toán Hợp đồng ký quỹ theo biểu phí dịch vụ của SeABank ban hành trong từng thời kỳ;
 - Trích số tiền ký quỹ của Khách hàng để trực tiếp chi trả theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận sau khi trừ chi phí dịch vụ của SeABank;
 - SeABank được miễn tất cả các trách nhiệm trong mọi trường hợp khi SeABank thực hiện giao dịch trên tài khoản ký quỹ theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng này và quy định pháp luật;
 - Các quyền khác theo quy định pháp luật và Hợp đồng này.
- b. SeABank có nghĩa vụ:
- Hướng dẫn thủ tục để Khách hàng mở hợp đồng ký quỹ, sử dụng và quản lý tiền ký quỹ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này đúng quy định của SeABank và Pháp luật;
 - Phong tỏa toàn bộ số tiền ký quỹ, thực hiện trả lãi cho số tiền ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
 - Cấp Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động cho Khách hàng trên cơ sở Khách hàng đã đáp ứng các điều kiện theo quy định Pháp luật và SeABank;
 - Chi trả, tắt toán tiền ký quỹ theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng này, quy định của SeABank và Pháp luật;
 - Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Hợp đồng này.
- 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**
- a. Khách hàng có quyền:
- Được quyền sử dụng, rút tiền ký quỹ hoặc tắt toán hợp đồng ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, quy định của SeABank và Pháp luật có liên quan;
 - Được hưởng lãi tiền ký quỹ theo quy định tại Hợp đồng này;
 - Các quyền khác theo quy định pháp luật và Hợp đồng này.
- b. Khách hàng có nghĩa vụ:
- Cung cấp cho SeABank Giấy đề nghị ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động, hồ sơ rút tiền ký quỹ/tắt toán hợp đồng ký quỹ và các tài liệu cần thiết khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, quy định của SeABank và Pháp luật có liên quan. Khách hàng cam kết và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, xác thực và hiệu lực pháp lý của tất cả tài liệu, văn bản cung cấp cho SeABank;
 - Không được sử dụng, rút tiền ký quỹ, ngoại trừ các trường hợp được quy định tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật;
 - Sử dụng/rút tiền ký quỹ, tắt toán hợp đồng ký quỹ đúng mục đích, điều kiện quy định tại Hợp đồng này và quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp sử dụng tiền ký quỹ sai mục đích;



- Cam kết nộp bổ sung và duy trì đầy đủ số tiền ký quỹ theo mức quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động cho thuê lại lao động của Khách hàng;
- Bằng Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang việc SeABank được chủ động thực hiện thông báo, cung cấp thông tin về hợp đồng ký quỹ của Khách hàng cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu mà không cần có thêm bất kỳ sự đồng ý nào khác của Khách hàng;
- Khách hàng đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang để SeABank tự động trích tiền trong hợp đồng ký quỹ để thực hiện theo Quyết định/yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà không cần sự đồng ý của Khách hàng;
- Không được chuyển nhượng, góp vốn, cầm cố, thế chấp, sử dụng làm tiền gửi hay bất kỳ hình thức nào cho SeABank hoặc bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác đối với hợp đồng ký quỹ/tiền ký quỹ;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, quy định của SeABank và Pháp luật có liên quan.

ĐIỀU 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ trong Hợp đồng.
- SeABank thực hiện quản lý tiền ký quỹ của Khách hàng theo đúng quy định của SeABank và Pháp luật. Các nội dung không được nêu trong Hợp đồng này thì áp dụng theo quy định nội bộ của SeABank hoặc Pháp luật.
- Trong quá trình thực hiện, mọi sửa đổi, bổ sung các điều khoản Hợp đồng này phải được sự nhất trí của các bên và phải được lập thành (các) Phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các bên phải có nghĩa vụ chấp hành.
- Hợp đồng này được điều chỉnh theo quy định pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh tranh chấp từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này, hai bên sẽ giải quyết thông qua thương lượng; nếu không thương lượng được thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến quá trình giải quyết tranh chấp do bên thua kiện chịu.
- Các Bên trong Hợp đồng đã đọc kỹ, hiểu rõ các nội dung của Hợp đồng và xác nhận đồng ý với toàn bộ các nội dung của Hợp đồng bằng việc ký, đóng dấu vào Hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành 2 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 1 (một) bản để thực hiện.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên & đóng dấu) Ngày: 08-04-2026

(Ký, ghi rõ họ tên & đóng dấu)



GIÁM ĐỐC SEABANK HỒ NAI Nguyễn Quốc Hiệp

Trình Công Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BẢN SAO****PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI KÝ QUỸ SỐ 0103/2024/HDTG KQ SBDN/PL01
(kèm theo Hợp đồng tiền gửi ký quỹ số 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29/3/2021)**

- Căn cứ Hợp đồng ký quỹ số 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29/3/2021 giữa Công ty TNHH Huỳnh Nam Việt và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – PGD Hồ Nai (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”);
- Căn cứ nhu cầu của hai Bên,

Hôm nay, ngày 01 tháng 03 năm 2024 tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, chúng tôi gồm:

Bên cung cấp dịch vụ: NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á – CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 823-825 Đường Phạm Văn Thuận, KP5, P.Tam Hiệp, Biên Hòa, T.Đồng Nai

Mã số doanh nghiệp: 0200253985-019 Cấp ngày: 29/12/2009 Tại: Phòng ĐKKD – Sở KH & ĐT Tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện: BUI MINH GIÁP Chức vụ: Giám đốc

Số điện thoại: (0251) 3 684059 Fax:.....

(Sau đây gọi tắt là “SeABank”)

Bên sử dụng dịch vụ: CÔNG TY TNHH HUỖNH NAM VIỆT

Mã số doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3603711305

Nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai Ngày cấp: cấp lần đầu ngày 09/03/2020, thay đổi lần 05 ngày 10/01/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 219, đường Bùi Văn Hòa, Khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Bà ĐOÀN THỊ HẰNG Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

Điện thoại: 0969000985 Fax:

Email:huynhnamviet20@gmail.com

Số tài khoản: 000006807153 Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – PGD Hồ Nai

(Sau đây gọi tắt là “Khách hàng”)

Sau khi thỏa thuận, hai Bên thống nhất lập bản Phụ lục số 0103/2024/HDTG KQ SBDN/PL01 của Hợp đồng ký quỹ số 15/2021/HDTG KQ SBHN, giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Đồng Nai và Công Ty TNHH Huỳnh Nam Việt với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1. ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TY TNHH HUỖNH NAM VIỆT:

Mã hiệu: MB04.QĐ-TGKQ

Ngày hiệu lực: / / 2022

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00

1. Người đại diện hợp pháp: Đoàn Thị Hằng
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 219, đường Bùi Văn Hòa, Khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

ĐIỀU 2. HIỆU LỰC CỦA PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

1. Phụ lục Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm ký và là một phần không tách rời của Hợp đồng ký quỹ số 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29 tháng 03 năm 2021 Các nội dung không quy định tại Phụ lục Hợp đồng này được thực hiện theo Hợp đồng ký quỹ số 15/2021/HDTG KQ SBHN ngày 29 tháng 03 năm 2021 và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Hai Bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các quy định tại Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng này.
3. Phụ lục này được lập thành ba (03) bản, Khách hàng giữ một (02) bản, SeABank giữ hai (01) bản để thực hiện.
Các Bên trong Phụ lục hợp đồng đã đọc kỹ, hiểu rõ các nội dung của Phụ lục hợp đồng này và tự nguyện ký kết.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

(Ký, ghi rõ họ tên & đóng dấu)



ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên & đóng dấu)



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 8513

Quyển số: 12/2026-SCT/BS

Ngày: 08-04-2026

Bà Minh桂

Đoàn Thị Hằng

ĐÃ THU PH

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Sang